

Số: 70/2017/QĐST - HNGĐ

Đ, ngày 27 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H – Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm TS, xã KT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn C – Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn bản H2, xã SP, huyện Đ, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/9/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Phạm Thị H – Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm TS, xã KT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Trần Văn C – Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn bản H2, xã SP, huyện Đ, Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thị H và anh Trần Văn C đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Phạm Thị H và anh Trần Văn C đều xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Chị Phạm Thị H và anh Trần Văn C đều xác định tài sản chung của vợ chồng tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về công nợ chung:*** Chị Phạm Thị H và anh Trần Văn C đều xác định vợ chồng không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu 150.000^d án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn sung quỹ Nhà nước, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017896 ngày 13/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên sang. Số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000^d được hoàn trả lại cho chị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
Thẩm phán

Lê Quý My